

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện phong trào thi đua Đổi mới, phát triển các Hợp tác xã nông nghiệp theo Luật Hợp tác xã năm 2012 góp phần thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 371/QĐ-BNN-KTHT ngày 15 tháng 02 năm 2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Kế hoạch thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, phát triển các hợp tác xã nông nghiệp theo Luật Hợp tác xã năm 2012 góp phần thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 60/TTr-SNN ngày 28 tháng 3 năm 2017, Tờ trình số 86/TTr-SNN ngày 25 tháng 4 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm Quyết định này Kế hoạch thực hiện phong trào thi đua Đổi mới, phát triển các hợp tác xã nông nghiệp theo Luật Hợp tác xã năm 2012 góp phần thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; báo cáo kết quả về UBND tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

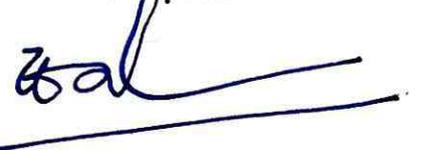
Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ; Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh; Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *08*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT TH, NN (Ho).

08

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Xuân Hải

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN CÁC
HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP THEO LUẬT HỢP TÁC XÃ NĂM 2012
GÓP PHẦN THỰC HIỆN TÁI CƠ CẤU NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 763 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2017
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)*

Thực hiện phong trào thi đua ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn chung sức thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Kế hoạch thực hiện phong trào thi đua Đổi mới, phát triển các Hợp tác xã nông nghiệp theo Luật Hợp tác xã năm 2012 góp phần thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, với các nội dung như sau:

1. Mục đích

- Góp phần thúc đẩy việc xây dựng, phát triển các Hợp tác xã nông nghiệp để hỗ trợ phát triển sản xuất, liên kết giữa nông dân với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị, góp phần nâng cao hiệu quả của sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền, nông dân trong việc đổi mới, phát triển các Hợp tác xã nông nghiệp cũng như việc thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012; xây dựng mô hình và tuyên truyền nhân rộng mô hình điển hình, tiên tiến, nhân tố Hợp tác xã nông nghiệp mới trên địa bàn tỉnh.

- Khuyến khích các tập thể, cá nhân thi đua, phấn đấu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao liên quan đến quản lý nhà nước và hoạt động của các Hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Ghi nhận, biểu dương, khen thưởng thành tích tập thể, cá nhân tích cực tham gia phong trào thi đua, góp phần vào việc đổi mới, phát triển các Hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Phạm vi, đối tượng

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- UBND các huyện, thị xã.

- Các Hợp tác xã nông nghiệp và các cán bộ, thành viên Hợp tác xã nông nghiệp.

- Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác đổi mới, phát triển các Hợp tác xã nông nghiệp.

3. Thời gian thực hiện

Phong trào thi đua đổi mới, phát triển các Hợp tác xã nông nghiệp theo Luật Hợp tác xã năm 2012 góp phần thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới được tổ chức từ giai đoạn 2017-2020; hàng năm, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện, giữa kỳ tổ chức sơ kết và cuối kỳ tổ chức tổng kết.

4. Nội dung

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ tại:

+ Luật Hợp tác xã năm 2012.

+ Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020.

+ Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 10/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

+ Quyết định số 710/QĐ-BNN-KTHT ngày 10/4/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Kế hoạch đổi mới, phát triển các hình thức tổ chức kinh tế hợp tác trong nông nghiệp.

+ Quyết định số 4930/QĐ-BNN-KTHT ngày 14/11/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Kế hoạch đổi mới tổ chức sản xuất phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

+ Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 02/01/2014 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch số 33-KH/TU ngày 02/10/2013 của Tỉnh ủy Đắk Nông về việc triển khai thực hiện Kết luận số 56-KL/TW ngày 21/02/2013 của Bộ Chính trị nhằm đổi mới toàn diện cả về nội dung và hình thức hợp tác, liên kết trong sản xuất nông nghiệp, phát triển đa dạng các hình thức tổ chức hợp tác của nông dân, phù hợp từng vùng, từng lĩnh vực gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp hàng hóa theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

+ Kế hoạch số 427/KH-UBND ngày 07/10/2014 của UBND tỉnh Đắk Nông về đổi mới các hình thức tổ chức kinh tế hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp giai đoạn 2014-2020.

+ Các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn liên quan đến đổi mới, phát triển các Hợp tác xã nông nghiệp; các nhiệm vụ về đổi mới, phát triển các Hợp tác xã nông nghiệp theo Luật hợp tác xã: Ban hành các văn bản hướng dẫn và khuyến khích phát triển các Hợp tác xã; công tác thông tin, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế hợp tác; xây dựng mô hình Hợp tác xã hoạt động hiệu quả theo Luật Hợp tác xã năm 2012 và các hoạt động liên quan khác nhằm hỗ trợ phát triển các Hợp tác xã nông nghiệp.

- Các Hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả theo Luật Hợp tác xã năm 2012, đóng góp tích cực vào tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

5. Ban Chỉ đạo phong trào thi đua

Ban Chỉ đạo phong trào thi đua đổi mới, phát triển các Hợp tác xã nông nghiệp theo Luật Hợp tác xã năm 2012 góp phần thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập, gồm các thành viên như sau:

- Trưởng ban: Phó Chủ tịch UBND tỉnh.

- Phó trưởng ban Thường trực: Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thành viên: UBND các huyện, thị xã; Hội Nông dân tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

6. Tiêu chí đánh giá

- Đối với các Hợp tác xã: Được đánh giá, xếp loại tốt, tiêu biểu, đạt tiêu chí xuất sắc (có tiêu chí hướng dẫn cụ thể).

- Đối với các cơ quan: Có nhiều thành tích trong phong trào thi đua giúp phát triển số lượng và chất lượng các Hợp tác xã.

- Đối với các doanh nghiệp: Có liên kết với các Hợp tác xã trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo chuỗi giá trị.

7. Hình thức khen thưởng

7.1. Khen thưởng hàng năm

a) Các hình thức khen thưởng của UBND tỉnh:

Đây là phong trào thi đua chuyên đề nên các hình thức khen thưởng của UBND tỉnh hàng năm sẽ không xét khen thưởng.

b) Tiêu chuẩn, số lượng xét tặng Giấy khen các đối tượng tham gia phong trào:

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao trong việc thực hiện phong trào, thủ trưởng các đơn vị xây dựng hướng dẫn, tiêu chí tặng thưởng Giấy khen cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào phù hợp với tình hình tại đơn vị mình.

7.2. Khen thưởng sơ kết năm 2018

a) Tiêu chuẩn, số lượng xét tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh:

Trưởng Ban Chỉ đạo phong trào thi đua đổi mới, phát triển các Hợp tác xã nông nghiệp lựa chọn 03 Hợp tác xã, 02 doanh nghiệp, 02 cơ quan, 02 cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào phát triển kinh tế hợp tác đề nghị

Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng (có tiêu chí hướng dẫn cụ thể của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

b) Tiêu chuẩn, số lượng xét tặng Giấy khen các đối tượng tham gia phong trào:

Các đơn vị tham gia phong trào, UBND các huyện, thị xã tiến hành sơ kết phong trào thi đua vào năm 2018 trước khi UBND tỉnh tổ chức sơ kết và khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu theo thẩm quyền; đồng thời, xem xét đề xuất các cá nhân, tập thể tiêu biểu xuất sắc, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng vào đợt sơ kết của tỉnh.

7.3. Khen thưởng tổng kết giai đoạn năm 2020

a) Tiêu chuẩn, số lượng xét tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh:

Trưởng Ban Chỉ đạo phong trào thi đua đổi mới, phát triển các Hợp tác xã nông nghiệp lựa chọn 05 Hợp tác xã, 03 doanh nghiệp, 03 cơ quan, 03 cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào phát triển kinh tế hợp tác, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng (có tiêu chí hướng dẫn cụ thể của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

b) Tiêu chuẩn, số lượng xét tặng Giấy khen các đối tượng tham gia phong trào:

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao trong việc thực hiện phong trào, Thủ trưởng các đơn vị xây dựng hướng dẫn, tiêu chí tặng thưởng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào phù hợp với tình hình tại đơn vị mình.

7.4. Quy trình thủ tục, hồ sơ, thời gian đề nghị khen thưởng

a) Quy trình thủ tục:

Đối với các trường hợp đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng sơ kết, tổng kết phong trào thi đua: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các đơn vị cơ sở gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp và trình Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh để thẩm định, trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định khen thưởng.

b) Hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ đề nghị khen thưởng gồm:

+ Tờ trình của cấp trình khen thưởng (kèm theo danh sách tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng) của cơ quan, đơn vị, địa phương (02 bản).

+ Biên bản họp xét của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen thưởng cơ quan, đơn vị, địa phương trình khen thưởng (02 bản).

+ Báo cáo tóm tắt thành tích của các tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng (theo mẫu quy định tại Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ) có xác nhận của cơ quan, đơn vị, địa phương (02 bản).

